

QUẢN LÝ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC GIÁ TRỊ SỐNG Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

Tạ Thuý Nga
Cao học K31 QLGD Trường ĐHSP - Đại học Huế

Tóm tắt: Bài báo tập trung nghiên cứu về quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh tại các trường tiểu học, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện con người trong bối cảnh xã hội hiện đại. Giá trị sống, như trách nhiệm, tôn trọng, trung thực và yêu thương, là nền tảng để học sinh hình thành nhân cách và thích nghi với cuộc sống. Nghiên cứu nhấn mạnh vai trò của nhà trường trong việc tổ chức, triển khai và đánh giá các hoạt động giáo dục giá trị sống. Bài báo đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả, bao gồm xây dựng kế hoạch giáo dục giá trị sống cụ thể, nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên và tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong các hoạt động giáo dục.

Từ khóa: quản lý, tổ chức hoạt động, giáo dục, giá trị sống, học sinh tiểu học

MANAGING THE ORGANIZATION OF LIFE VALUE EDUCATION ACTIVITIES IN PRIMARY SCHOOLS

Tạ Thuý Nga
K31, Educational Management, University of Education - Hue University

Abstract: This paper focuses on the management of life value education activities for students in primary schools, aiming to meet the demands of holistic human development in the modern societal context. Life values, such as responsibility, respect, honesty, and love, serve as the foundation for students to develop their character and adapt to life. The study emphasizes the role of schools in organizing, implementing, and evaluating life value education activities. The paper proposes effective management solutions, including the development of specific life value education plans, enhancing the capacity of teaching staff, and strengthening community participation in educational activities.

Keywords: management, activity organization, education, life values, primary school students

Nhận bài: 03/11/2024

Phản biện: 29/11/2024

Duyệt đăng: 03/12/2024

I. GIỚI THIỆU

Giá trị sống là những gì con người cho là tốt đẹp nhất. Do nhận thức về giá trị sống khác nhau nên mỗi người có hướng đi và sự cố gắng khác nhau. Có những người có những giá trị sống đáng cho chúng ta học tập và noi gương, họ có những giá trị sống không những mang lại những điều tốt đẹp cho bản thân mà nó còn giúp cho những người xung quanh, giúp cho cả xã hội tốt lên. Những cũng có những người theo đuổi những giá trị sống tiêu cực như là việc coi trọng ăn ngon mặc đẹp, nhàn hạ, trốn tránh trách nhiệm, tránh các công việc nặng nhọc, không có khả năng bản thân nhưng lại muốn kiếm được việc nhàn hạ lương cao. Giá trị sống mà học sinh lựa chọn cũng phản ánh đủ cả mặt tích cực và tiêu cực. Trong khi có nhiều em học sinh hết sức chịu khó, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn để học tập tốt, sống trung thực, giản dị và có trách nhiệm với bản thân và người khác thì vẫn phải thừa nhận là còn có không ít

những học sinh có những suy nghĩ lệch lạc, không chịu tu dưỡng đạo đức, sống vô trách nhiệm, thiếu hợp tác, thiếu tôn trọng, ưa hưởng thụ mà lười cống hiến, những học sinh có những giá trị sống tiêu cực gây khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục của mỗi nhà trường.

Thực tiễn quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống cho học sinh ở các trường tiểu học quận Hà Đông, thành phố Hà Nội trong thời gian qua đã đạt được một số thành tựu nhất định, song trong bối cảnh đổi mới Căn bản toàn diện giáo dục hiện nay, mỗi địa phương, mỗi nhà trường cần có những nghiên cứu, xem xét để điều chỉnh hoạt động giáo dục nói chung và quản lý hoạt động giáo dục giá trị sống nói riêng có ý nghĩa bản lề, góp phần quan trọng vào việc định hình chất lượng giáo dục chung trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận

Theo Lục Thị Nga và Nguyễn Thanh Bình (2012), “Giá trị sống là tất cả những điều chúng ta cho là quý giá, là quan trọng, là có ý nghĩa với cuộc sống của mỗi con người, khiến con người mong muốn lĩnh hội và thể hiện ra để cuộc sống của mình trở nên tốt đẹp hơn và góp phần cải thiện cuộc sống chung”. Nguyễn Công Khanh (2012) cho rằng: “Giá trị sống là những thứ được cá nhân nhận thức là rất quan trọng, rất cần thiết, rất có ý nghĩa, luôn mong đợi, chúng có khả năng chi phối thái độ, xúc cảm, tình cảm, hành vi của một cá nhân trong cuộc sống hàng ngày”. Không chỉ tài sản, mà cả tri thức, sức khỏe, tình yêu thương, sự trung thực, danh dự... cũng được coi là một giá trị sống của cá nhân. Nghiên cứu Chương trình Giáo dục các GTS của UNESCO, Trần Thị Lệ Thu, Bùi Bích Liên, Trần Thị Cẩm Tú (2016) đã chỉ ra GTS là “những điều mà một con người cho là tốt, là quan trọng, phải có cho bằng được và vì thế, GTS là cơ sở của hành động sống, nó chi phối hành vi hướng thiện của con người.

Theo từ điển Tiếng Việt, GTS là những giá trị thuộc về tư tưởng, lối sống, chuẩn mực đạo đức được cộng đồng thừa nhận và bảo tồn, gìn giữ liên tục từ đời trước sang đời sau và luôn được bổ sung qua tính truyền thống và mở cửa của văn hóa Việt Nam. Từ đó giúp cho cá nhân điều chỉnh hành vi của mình, vì hạnh phúc cá nhân, vì ổn định và phát triển cộng đồng xã hội. Biểu hiện ở quan điểm sống, mục đích sống, động cơ, thái độ lựa chọn các hoạt động và các mối quan hệ trong cuộc sống.

Giáo dục GTS cho học sinh tiểu học là quá trình giúp học sinh tiếp thu, lĩnh hội những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và những giá trị phổ quát của nhân loại, biến thành những giá trị đặc trưng của bản thân mỗi học sinh, giúp cho các em có suy nghĩ, thái độ và hành động tích cực, hiệu quả, phù hợp với bản thân và đáp ứng mong đợi của gia đình, nhà trường và xã hội.

Quản lý giáo dục giá trị sống cho học sinh trong nhà trường là một hệ thống những tác động sư phạm hợp lý và có hướng đích của chủ thể quản lý đến tập thể giáo viên, học sinh, các lực lượng xã hội trong và ngoài trường nhằm huy động và phối hợp sức lực, trí tuệ của họ vào mọi mặt hoạt động giáo dục giá trị sống của nhà trường, hướng vào việc hoàn thành có chất lượng và hiệu quả mục tiêu giáo dục và rèn luyện giá trị sống cho học sinh đã đề ra (Lục Thị Nga, Nguyễn Thanh Bình, 2012)

2.2. Nội dung Quản lý tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống ở trường tiểu học

2.2.1. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống

Phân tích tình hình nhà trường: Bước đầu tiên, hiệu trưởng (hoặc một phó hiệu trưởng do hiệu trưởng phân công) cần làm là phân tích đánh giá thực trạng các nguồn lực cho việc tổ chức giáo dục GTS cho học sinh, bao gồm: Thông tin về học sinh; Thông tin về đội ngũ nhân lực nhà trường; Trình độ đào tạo và năng lực giáo dục của lãnh đạo nhà trường; Trình độ đào tạo và năng lực giáo dục GTS của giáo viên; Khối lượng công việc của giáo viên; Những giáo viên có hoàn cảnh đặc biệt như: Thông tin về kết quả học tập và rèn luyện về GTS những năm học trước của học sinh, đặc biệt là những vấn đề còn yếu kém/cần đặc biệt quan tâm về GTS của học sinh nhà trường; Cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí và các nguồn lực khác cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục GTS cho học sinh; Các kế hoạch đã có và đang thực hiện có liên quan đến giáo dục GTS cho học sinh.

Sau khi phân tích tình hình nhà trường, bước tiếp theo là Ban giám hiệu cần dự báo – dự đoán về điều kiện môi trường, các chính sách cơ bản có thể sử dụng, các kế hoạch hiện có của nhà trường và các nguồn lực có thể huy động (Ví dụ, nguồn nhân lực: số lượng giáo viên, nhân viên còn thiếu/ thừa/ cần tuyển dụng thêm; trình độ giáo viên hiện có so với yêu cầu giáo dục, những lực lượng xã hội có thể huy động để phục vụ hoạt động giáo dục GTS cho học sinh, thời điểm huy động; Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất được cung cấp, hoặc được huy động từ nguồn xã hội hóa). Điều quan trọng là ban giám hiệu cần đánh giá chính xác những ảnh hưởng có thể có của các nhân tố trên và dự đoán được các biến động và sự phát triển của chúng trong quá trình giáo dục GTS cho học sinh.

Xác định mục tiêu giáo dục GTS cho học sinh: Khi xác định mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể về giáo dục GTS cho học sinh, Ban giám hiệu nhà trường cần chú ý: Thứ tự ưu tiên của các mục tiêu; Xác định khung thời gian cụ thể cho từng mục tiêu giáo dục GTS cho học sinh ở cấp trường, bao gồm những mục tiêu ngắn hạn, trung hạn hay dài hạn.

Xây dựng các phương án tổ chức giáo dục giá trị sống cho học sinh: Các phương án hành động là một nội dung quan trọng của bản kế hoạch, ảnh hưởng đến sự thành công hay thất bại của các mục tiêu. Việc xây dựng phương án hành động cần dựa

trên cơ sở các mục tiêu. Cần đưa ra nhiều phương án thực hiện khác nhau để có thể lựa chọn được phương án tối ưu. Các mục tiêu giáo dục GTS cho học sinh ở cấp trường được phân công cho từng nhân sự cụ thể, tùy theo nội dung mục tiêu. Nếu hiệu trưởng và ban giám hiệu phân công phù hợp các đội/nhóm nhân sự khác nhau, sao cho mỗi nhóm nhân sự chỉ phụ trách một mục tiêu giáo dục GTS cho học sinh ở cấp trường thì việc xây dựng và triển khai các phương án sẽ bảo đảm hiệu quả. Các nhóm nhân sự có thể chuẩn bị kế hoạch và triển khai từ đầu năm sau khi đã được duyệt phương án. Việc duyệt các phương án khung của các nhóm sẽ được tiến hành đầu năm thông qua phiên họp của Hội đồng giáo dục nhà trường hoặc Ban chỉ đạo giáo dục GTS dưới sự phụ trách trực tiếp của Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng do Hiệu trưởng phân công. Kế hoạch triển khai chi tiết sẽ được các nhóm triển khai sau, nhưng cần được duyệt kế hoạch chi tiết trước ít nhất 2 hoặc 3 tháng tổ chức hoạt động.

Đánh giá các phương án và lựa chọn phương án tối ưu: Sau khi xây dựng các phương án khác nhau để thực hiện mục tiêu, Hiệu trưởng nhà trường cần xem xét điểm mạnh, điểm yếu, ưu điểm, hạn chế của từng phương án để đánh giá: Lựa chọn các chỉ tiêu hay mục tiêu quan trọng nhất để làm ưu tiên cho việc so sánh, đánh giá; Xem xét mức độ quan trọng của những mục tiêu và xếp loại theo thứ tự; Tổng hợp, đánh giá chung xem phương án nào giải quyết được nhiều vấn đề quan trọng và cốt yếu nhất.

Xây dựng chương trình cụ thể tổ chức hoạt động giáo dục GTS cho học sinh tiểu học: Khâu cuối cùng của lập kế hoạch giáo dục GTS cho HS là chương trình hóa tổng thể về những vấn đề liên quan tới: nội dung công việc, người cụ thể thực hiện công việc, yêu cầu thực hiện công việc và sản phẩm cần đạt, thời gian thực hiện, thời điểm bắt đầu và hoàn thành công việc, các công cụ và phương tiện hỗ trợ,...

2.2.2. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục giá trị sống

Thành lập Ban chỉ đạo giáo dục giá trị sống cho học sinh: Ban chỉ đạo GD GTS cho học sinh bao gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổng phụ trách Đội (đối với trường tiểu học và Trung học cơ sở), Bí thư Đoàn (đối với trường Trung học cơ sở), các khối trưởng,... được thành lập nhằm quản lý HĐGD. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo là điều hành hoạt động, phối hợp, chuẩn bị

các điều kiện (nhân lực, vật lực, tài lực, tin lực) cho hoạt động được tiến hành thuận lợi, cũng như cùng nhau bàn bạc, xử lý linh hoạt các vấn đề phát sinh.

Khi xây dựng kế hoạch HĐGD GTS cho học sinh của nhà trường, Tổng phụ trách Đội, Bí thư Đoàn trường cần phối hợp với các tổ trưởng chuyên môn trong trường để kết hợp các nội dung giáo dục từ các môn học và HĐTN, từ các sự kiện chính trị, xã hội, văn hóa của địa phương, đất nước và thế giới. Sản phẩm cuối cùng khi trình Ban chỉ đạo là Bản kế hoạch HĐGD cấp trường, cấp khối, cấp lớp đảm bảo không bị trùng lặp, không chồng chéo về thời gian, HĐGD cấp lớp, cấp khối hoặc có tính chất độc lập hoặc có vai trò chuẩn bị cho HĐGD ở cấp cao hơn tiếp theo.

Tổ chức HĐGD GTS cho học sinh của GVCN, GVBM trong trường: Tổ chức HĐGD GTS cho học sinh qua môn học/HĐTN ở cấp lớp: Lớp học là đơn vị cơ sở trong trường học, là nơi trực tiếp giáo dục, tương tác với học sinh. Do đó lớp học là đơn vị tổ chức quan trọng, GVCN vừa là nhà giáo dục, nhà tổ chức, vừa là nhà quản lý, vừa là người tuyên cảm hứng đến học sinh, vừa là người kết nối các lực lượng tham gia HĐGD GTS cho học sinh.

Tổ chức HĐGD GTS cho học sinh ở cấp trường: Việc tổ chức HĐGD GTS cho học sinh ở cấp trường là một việc đòi hỏi sự phối hợp giữa các giáo viên các lớp, các khối và các lực lượng giáo dục. Có những HĐGD GTS cho HS ở cấp trường được tổ chức định kỳ, vào sinh hoạt dưới cờ hàng tuần, nhưng cũng có những HĐGD được tổ chức theo các chủ đề chính trị xã hội đặc biệt.

2.2.3. Quản lý sự phối hợp giữa các lực lượng tham gia giáo dục giá trị sống

Sự tham gia của cộng đồng vào giáo dục là vô cùng quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục và xây dựng đất nước. Sự tham gia của CMHS và cộng đồng vào HĐGD GTS cho học sinh là một trong giải pháp quan trọng để có những kết quả giáo dục cao nhất. Muốn sự tham gia của CMHS và cộng đồng đạt hiệu quả cần có điều kiện như sau:

Nhà trường giữ vai trò chính trong việc huy động, phối hợp hoạt động tham gia giữa trường với CMHS và cộng đồng. Nhà trường là người chủ trì, người lập kế hoạch, người kết nối các LLXH khác nhau vì một mục đích chung: vì sự phát triển của HS trong nhà trường.

Nhà trường, CMHS và cộng đồng cùng có chung mong muốn, mục đích hướng tới một

tương lai tốt đẹp cho học sinh, có nhận thức đầy đủ về trách nhiệm, nghĩa vụ và lợi ích khi tham gia hoạt động GD GTS cho học sinh, có quy định trách nhiệm tham gia, đóng góp nguồn lực tạo cơ hội phát triển GD. Sự tham gia của các bên phải đem lại lợi ích thiết thực cho các bên, nhà trường, CMHS và các LLGD, như thể hiện trách nhiệm xã hội của mình.

Nhà trường, CMHS và cộng đồng phải có kế hoạch hoạt động có tính chiến lược, có cấu trúc hợp lí để huy động sự tham gia của CMHS và cộng đồng, ví dụ cần có Ban đại diện CMHS để làm việc với Nhà trường, để hỗ trợ, giám sát các hoạt động GD GTS cho học sinh của Nhà trường.

Việc tham gia quản lý hoạt động GD của Nhà trường không chỉ giúp Nhà trường huy động thêm nguồn lực mà còn giúp hiểu rõ thêm nhu cầu của CMHS, của cộng đồng, và ngược lại cũng giúp CMHS và cộng đồng hiểu rõ hơn giá trị và mục tiêu giáo dục của Nhà trường, làm cho các bên gần gũi nhau hơn.

2.2.4. Quản lý cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho tổ chức giáo dục giá trị sống

Có các văn bản pháp lí hướng dẫn nội dung, phương thức giáo dục GTS cho học sinh, cách thức phối hợp giữa các lực lượng xã hội với cơ sở giáo dục từ các cơ quan quản lý kịp thời, đúng thời điểm, cụ thể từ Bộ, Sở, Phòng GD &ĐT, từ Đảng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp.

Nhận thức đúng đắn, đầy đủ về tầm quan trọng của giáo dục GTS cho HS trong nhà trường, về nội dung và các phương thức giáo dục GTS thông qua môn học và HĐGD, để từ đó có đủ khả năng xây dựng kế hoạch giáo dục GTS và triển khai kế hoạch phù hợp với khả năng của nhà trường, với trình độ của giáo viên và học sinh, phù hợp với bối cảnh địa phương trong thời điểm hiện tại.

Chuẩn bị đầy đủ đội ngũ nhân sự đáp ứng việc triển khai kế hoạch giáo dục GTS về số lượng và chất lượng, sử dụng linh hoạt và hiệu quả đội ngũ nhân sự hiện có.

Dự trù và được cung cấp đủ nguồn tài chính và cơ sở vật chất hỗ trợ như kế hoạch giáo dục GTS cho HS trong nhà trường đã xây dựng. Cơ sở vật chất, kỹ thuật, thông tin, tài liệu và tài chính đóng vai trò rất quan trọng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí luôn là một trong những điều kiện để đảm bảo chất lượng giáo dục nhà trường trong đó có cả HĐGD. Để tổ chức được HĐGD phong phú, đa dạng, hấp dẫn, lôi cuốn học sinh, nhà trường cần được cấp kinh phí và trang bị một số phương

tiện, trang thiết bị cần thiết cho hoạt động như: sách tham khảo và tài liệu hướng dẫn giáo viên; tranh/ảnh, băng/đĩa hình, đĩa tiếng; loa, đài, tăng âm, micrô; giấy to, bút màu; hội trường, phòng, sân bãi để tổ chức hoạt động; phương tiện để tổ chức các trò chơi, để luyện tập và thi đấu thể dục thể thao,... Một số biện pháp cụ thể: Có chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích những giáo viên và học sinh tham gia hoạt động giáo dục GTS tích cực và hiệu quả; Việc tham gia tích cực các hoạt động giáo dục GTS trong nhà trường là một tiêu chí đánh giá của cả học sinh và giáo viên trong năm học; Tổ chức tập huấn bồi dưỡng những kiến thức và kĩ năng giáo dục cần thiết khi tổ chức HĐGD GTS cho học sinh và giáo viên, đặc biệt kĩ năng huy động, phối hợp các LLXH tham gia HĐGD GTS; Huy động sự tham gia của CMHS và các LLXH vào HĐGD GTS cho học sinh trong nhà trường.

Bên cạnh đó, giáo viên, Tổng phụ trách, phụ trách Đội, bí thư Đoàn trường và những người có trách nhiệm tổ chức HĐGD cho học sinh phải nhiệt tình và có năng lực thiết kế hoạt động, năng lực tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động và năng lực đánh giá hoạt động. Muốn vậy, họ cần phải được đào tạo một cách bài bản trong các trường sư phạm, đồng thời thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, được cung cấp đầy đủ các tài liệu cần thiết, được tạo cơ hội để giao lưu, học tập chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp, có cơ chế thi đua khen thưởng cho GV thực hiện tốt HĐGD.

2.2.5. Quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục giá trị sống

Tổ chức HĐGD không thể thành công nếu không chỉ đạo, giám sát và đánh giá kịp thời. Tuy đã có sự phân công quản lý HĐGD theo quy mô lớp, khối lớp và quy mô trường, nhưng việc Ban chỉ đạo trường học vẫn chịu trách nhiệm chỉ đạo, giám sát hỗ trợ kịp thời tất cả các HĐGD đang tiến hành hoặc đang chuẩn bị tiến hành trong trường học. Với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý GD nhà trường hiện nay, việc giám sát, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá đã thuận lợi hơn rất nhiều. Ban chỉ đạo đề ra quy định để các thành viên trong nhà trường cùng biết và thực hiện như sau:

Tất cả các văn bản thể hiện sản phẩm như kế hoạch giáo dục, kế hoạch triển khai, kịch bản HĐGD,... đều cần được gửi đúng thời hạn vào những địa chỉ email trong nhà trường theo đúng

phân cấp (để báo cáo, để thực hiện...). Do đó, dù không trực tiếp quản lý, chỉ cần xem các tên văn bản, Ban chỉ đạo trường học đã biết trực tiếp tiến trình thực hiện KHGD toàn trường. Khi cần xem xét chi tiết KHGD, Ban chỉ đạo đã có đầy đủ văn bản liên quan đến nội dung hoạt động, đến tiến trình triển khai, tìm được vấn đề cần giải quyết, cần hỗ trợ cho cấp quản lý thấp hơn.

Ngoài việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, việc họp Ban chỉ đạo HĐGD nhà trường để cập nhật tình hình ở trường là điều cần thiết, mặc dù với cách ứng dụng CNTT, mọi tin tức trong trường có thể đến ngay tất cả các cấp: BGH trường, tổ trưởng CM và GV, không chậm muộn do phải báo cáo qua nhiều cấp như trước, mặc dù quyền giải quyết vẫn tuân theo nguyên tắc phân cấp phân quyền, nhưng tiếp nhận và xử lý thông tin nhanh và hiệu quả hơn. Việc họp thường kì chủ yếu để ưu tiên giải quyết những vướng mắc, khó khăn cho những HĐGD gần đến và xem xét việc chuẩn bị cho những HĐGD dài hơn, sau 3 tháng, sau 6 tháng.

Việc đánh giá ngoài những nội dung đánh giá đã trình bày ở phần trên thì tập trung chủ yếu vào đánh giá: việc hoàn thành mục tiêu; việc thực hiện

các mục tiêu công việc đã đề ra; việc thực hiện kế hoạch GD theo kế hoạch; đánh giá năng lực GV cả về năng lực sư phạm và năng lực quản lý (bổ sung vào nội dung bồi dưỡng nhân sự); xác định danh sách nhân sự được khen thưởng động viên và chính sách khen thưởng; đánh giá về cơ sở vật chất (bổ sung vào phần quản trị cơ sở vật chất thời gian sau này); đánh giá phần phối hợp huy động các lực lượng xã hội trong HĐGD, những bài học rút ra.

III. KẾT LUẬN

Hoạt động giáo dục giá trị sống là một bộ phận của quá trình giáo dục học sinh trong trường tiểu học. Hoạt động giáo dục giá trị sống là cầu nối giữa những kiến thức đã học từ các môn học với thực tiễn cuộc sống của học sinh; là hoạt động mang học sinh đến với các bối cảnh của đời sống xã hội. Hoạt động giáo dục giá trị sống có vai trò quan trọng trong việc phát triển các phẩm chất cho con người Việt Nam đáp ứng các yêu cầu của xã hội hiện đại. Những kết quả thu được từ nghiên cứu lí luận là căn cứ quan trọng cho việc tiến hành nghiên cứu thực trạng của quản lý hoạt động giáo dục GTS trong nhà trường tiểu học và đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phạm Minh Hạc (2012), *Định hướng giá trị Xã hội con người Việt Nam trong thời kì đổi mới và hội nhập*, Nxb Chính trị Quốc gia
- Đặng Thành Hưng, *Nội dung và phương pháp giáo dục giá trị sống trong nhà trường*, Tạp chí Giáo dục Việt Nam, số 108 tháng 4, tr. 24-27, 40
- Nguyễn Công Khanh (2013), *Phương pháp giáo dục giá trị sống, giá trị sống*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
- Lục Thị Nga, Nguyễn Thanh Bình (2012), *Hiệu trưởng trường Trung học với vấn đề giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống với giao tiếp ứng xử trong quản lý*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
- Trần Thị Lệ Thu (chủ biên) (2016), *Giáo dục giá trị sống và giá trị sống 1,2,3,4,5, (Tập 1,2), Sách dùng cho học sinh và giáo viên*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- Nguyễn Như Ý (1999), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
- UNESCO (2003), *Life skills the bridge to human capabilities, UNESCO education sector position paper, Draft 13* UNESCO 6/2003